TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2024/QĐST-HNGĐ	*An Dương, ngày 05 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 140/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thành D; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Thành D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Thành D.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Thành D có 02 con chung là Nguyễn Hà A, sinh ngày 09 tháng 9 năm 2013 và Nguyễn Minh Q, sinh ngày 20 tháng 5 năm 2021. Ly hôn chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Thành D thỏa thuận chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Hà A và Nguyễn Minh Q. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Thành D cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị C số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm

nghìn đồng)/01 con/01 tháng. Tổng số tiền anh Nguyễn Thành D cấp dưỡng nuôi hai con chung cho chị Nguyễn Thị C là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/01 tháng. Thời hạn nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung tính từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Thành D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị C nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, tổng cộng số tiền chị Chung nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước, chị Trung đã nộp số tiền tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương (Biên lai thu tiền số 0005227 ngày 26 tháng 10 năm 2023).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- UBND xã Đại Bản (ĐKKH số 128 ngày 10/10/2012);
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên